

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PR
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 11-9-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả Thế**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Hữu Nghĩa**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông **Trương Công Tấn**

Nghề nghiệp: Cán bộ

-Thư ký phiên Tòa: Bà **Vũ Thị Thùy Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Bá Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST- HS, ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo: **Dương Anh Tuấn**, (tên gọi khác: Toán); Sinh năm: 1981, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên, nơi đăng ký HKTT: Làng L, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai; thường trú: Thôn A, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị B, có vợ là Trần Thị T và 02 (hai) người con; Tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999; Tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2018 cho đến nay. (Có mặt).

- Bị hại: Ông **Vũ Trung K**, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn A, xã I, huyện ChưPr, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

-Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964
Trú tại: Thôn A, xã I, huyện ChưPr, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 13/4/2018, Dương Anh T đi nhờ xe mô tô của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đi từ thôn A, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai đến xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai khi đi đến ngã ba làng S, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai người phụ nữ đi đường khác nên T xuống xe đi bộ, lúc này T nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, T đi bộ vào khu vực rẫy thuộc địa phận, làng B, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai để tìm xe mô tô trộm cắp, khi đi đến chòi rẫy của anh Vũ Trung K, T thấy có 01 xe mô tô BKS: 36F1- 7994, loại xe Dream II, hãng xe Hon đa của anh K để trước chòi rẫy và không có người trông coi, T đi lại chỗ chiếc xe quan sát không có ai và tìm thấy chìa khóa của xe mô tô đang treo ở trên tường của chòi rẫy cách xe mô tô khoảng 3m nên T lấy chìa khóa tra vào ổ khóa xe, khởi động cho xe nổ máy và điều khiển cho xe đi về nhà T ở trọ tại thôn A, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, sau khi về tới phòng trọ T qua nhà Nguyễn Văn T, sinh năm: 1964 trú tại thôn A, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai mượn tua vít, kìm, mỏ lết mang về tháo rời các bộ phận bên ngoài của xe mô tô vừa lấy trộm được và cất giấu tại phòng trọ để chờ tìm nơi tiêu thụ, sau đó T trả các dụng cụ cho T.

Sau khi bị mất xe mô tô, anh Vũ Trung K làm đơn trình báo công an huyện, đến khoảng 6 giờ 00 phút, ngày 14/4/2018, công an xã I phối hợp với công an huyện Chư Prông, kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật là xe mô tô BKS: 36F1- 7994 và các bộ phận của xe tại nhà trọ của Dương Anh T, đồng thời mời T về công an xã làm việc, tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22, ngày 18/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chư Pr kết luận: giá trị còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon đa, BKS: 36F1- 7994, loại xe Dream, thành tiền là 10.500.000đ (mười triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 33/CT – VKS, ngày 27 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện ChưPr, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Dương Anh T về tội: Trộm cắp tài sản. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Dương Anh T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Anh T, phạm tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Dương Anh T từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Trung K đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là xe mô tô BKS: 36F1 – 7994, cùng các bộ phận của xe và không yêu cầu gì về phần dân sự.

Bị cáo Dương Anh T và những người tham gia tố tụng không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Pr Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, kết luận giám định.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 16 giờ, ngày 13/4/2018 lợi dụng sở hữu trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Dương Anh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS: 36F1- 7994 của anh Vũ Trung K đang dựng gần chòi rẫy tại làng B, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai có giá trị thành tiền là 10.500.000đ (mười triệu, năm trăm nghìn đồng).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội mà còn xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Dương Anh T phạm tội: Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Dương Anh T thấy rằng: Trên địa bàn huyện Chư Pr thời gian gần đây tệ nạn trộm cắp tài sản đã

gây ra nhiều bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe lẽ ra cần ra sức lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho bản thân và gia đình, đóng góp cho xã hội bằng con đường lao động lương thiện và góp phần mình giữ gìn trật tự an ninh chung nơi cư trú. Nhưng bị cáo đã không thực hiện được điều đó mà lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người khác trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Việc làm đó của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh chung ở địa phương.

[6] Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, năm 2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Chư Pr quyết định tập trung cai nghiện tại trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội tỉnh Gia Lai 12 tháng và năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, ngày 09/11/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng đến ngày 13/4/2018 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, với bản tính lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, khi phạm tội bản thân bị cáo chưa được xóa án tích, nên áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo. Tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng đối với hành vi của bị cáo gây ra mới thỏa đáng.

[7] Tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo.

[8] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Dương Anh T** phạm tội: Trộm cắp tài sản

- **Về trách nhiệm hình sự:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Dương Anh T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2018.

- **Về dân sự:** Không đề cập giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Dương Anh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/9/2018) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pr;
- Công an huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Pr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Khả Thế